

# TỔ CHỨC, CÁN BỘ THỐNG KÊ CẤP HUYỆN QUA CÁC THỜI KỲ

Cao Văn Xuyên<sup>(\*)</sup>

**T**hống kê cấp huyện là một bộ phận không thể thiếu của hệ thống Thống kê Nhà nước. Tổ chức, cán bộ thống kê cấp huyện, tùy theo từng giai đoạn lịch sử cụ thể đều có sự chuyển biến, thay đổi kiện toàn cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của ngành, của địa phương. Quá trình phát triển của ngành cũng là quá trình số lượng cán bộ thống kê cấp huyện ngày càng tăng lên, trình độ nghiệp vụ chuyên môn không ngừng được nâng cao, chất lượng cán bộ thống kê từng bước được hoàn thiện về mọi mặt, nhận thức, tư tưởng, chính trị, nghiệp vụ chuyên môn, tin học... để đảm bảo yêu cầu công tác và để phù hợp với tình hình phát triển chung của ngành, của xã hội.

Tuy nhiên nhìn lại qua những chặng đường phát triển lịch sử của tổ chức, cán bộ thống kê cấp huyện, mặc dù có đạt được nhiều thành tích, tiến bộ so với trước, nhưng so với yêu cầu nhiệm vụ mới thì vẫn còn không ít tồn tại, khuyết điểm làm ảnh hưởng đến sự phát triển chung của ngành.

## 1. Thời kỳ 1946 - 1954

Là thời kỳ ngành Thống kê mới được thành lập theo Sắc lệnh số 61/SL ngày 6/5/1946 của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tổ chức ngành Thống kê chủ yếu mới chỉ hình thành ở cấp Trung ương, Liên khu và cấp tỉnh, với số lượng cán bộ thống kê chuyên trách ở mỗi đơn vị cũng chỉ với số lượng vài ba người, tổng hợp tình hình số liệu chủ yếu thông qua các Nha thuộc Bộ, các Ty kinh tế

thuộc các Liên khu để phục vụ những yêu cầu lãnh đạo Đảng và Nhà nước. Thời kỳ này chưa hình thành tổ chức, cán bộ thống kê cấp huyện.

## 2. Thời kỳ 1955 - 1975

Là thời kỳ miền Bắc được hoàn toàn giải phóng. Nhân dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chính phủ bắt tay vào khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh sau 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, là thời kỳ cải tạo, bước đầu xây dựng chủ nghĩa xã hội và thực hiện nhiệm vụ tiếp tục đấu tranh giải phóng miền Nam, thống nhất tổ quốc. Đối với công tác thống kê, theo Điều lệ số 695/TTg ngày 20/2/1956 của Thủ tướng Chính phủ thì song song với việc hình thành Cục Thống kê Trung ương nằm trong ủy ban Kế hoạch Nhà nước, ở địa phương có Ban Thống kê Liên khu, Ban Thống kê tỉnh, thành phố, thì ở các huyện thị đã hình thành cơ quan Thống kê huyện thị. Tuy nhiên ở một số huyện miền núi do có nhiều khó khăn chưa thành lập được cơ quan Thống kê nên công tác thống kê cấp huyện do Văn phòng Ủy ban huyện đảm nhiệm. Đến năm 1957 theo Nghị định 142/TTg của Thủ tướng Chính phủ thì ở tất cả các huyện thị thuộc các tỉnh, thành phố đều thành lập Phòng Thống kê. Đến cuối năm 1957 số lượng cán bộ thống kê ở các Phòng Thống kê huyện, thị được tăng cường đáng kể. Tổng cộng số lượng cán bộ các Phòng Thống kê huyện, thị của các tỉnh,

<sup>(\*)</sup> Hội Thống kê Việt Nam

thành phố phía Bắc đã lên đến trên 400 người. Tuy số lượng cán bộ thống kê cấp huyện thời kỳ này được tăng cường, nhưng trình độ nghiệp vụ chuyên môn thống kê rất hạn chế, hầu hết chưa được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn. Anh chị em làm thống kê cấp huyện vừa làm vừa học tập, đúc rút kinh nghiệm qua thực tế công tác, và với tinh thần hăng hái, nhiệt tình nên cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu thông tin thống kê báo cáo cơ quan Thống kê tỉnh, thành phố và phục vụ nhu cầu lãnh đạo của ủy ban nhân dân và các Ban ngành trong huyện, quận.

### **3. Thời kỳ 1976 - 1986**

Căn cứ Nghị định 72/CP ngày 5/4/1974 của Hội đồng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của ngành Thống kê, Nghị định này đã được áp dụng triển khai thực hiện trên phạm vi cả nước ngay sau khi thống nhất đất nước. Đến cuối năm 1977 hệ thống tổ chức thống kê cấp huyện đã được thành lập ở tất cả 38 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với 409 Phòng Thống kê cấp huyện. Riêng 20 tỉnh mới giải phóng ở miền Nam đã thành lập được 186 Phòng Thống kê cấp huyện. Cán bộ thống kê cấp huyện trên phạm vi cả nước đã có 2045 người, bình quân mỗi Phòng Thống kê cấp huyện có 5 người. Chỉ hơn 2 năm sau giải phóng, ngành Thống kê đã xây dựng hoàn chỉnh hệ thống tổ chức thống kê cấp huyện trên phạm vi cả nước. Thành công đó đã góp phần đảm bảo cho sự phát triển của công tác thống kê cấp huyện những năm sau này.

Giai đoạn từ năm 1979 - 1981, trên phạm vi cả nước có 423 đơn vị với 2863 người, bình quân mỗi Phòng Thống kê cấp huyện có 6,7 người.

Giai đoạn 1982 - 1984, trên phạm vi cả nước có 427 đơn vị, với 3190 người, bình quân mỗi Phòng Thống kê cấp huyện có 7,4 người.

Giai đoạn 1985 - 1986, trên phạm vi cả nước có 431 đơn vị, với 3420 người, bình quân mỗi Phòng Thống kê cấp huyện có 7,9 người.

Thời kỳ 1976 - 1986, Thống kê cấp huyện được tăng cường cả về số lượng và chất lượng, được bổ sung nhiều cán bộ có trình độ đại học và trung học thống kê.

## **4. Thời kỳ 1987 đến nay**

### **4.1. Giai đoạn đầu của thời kỳ đổi mới 1987 - 1993**

Ngày 12/12/1987, Ban Bí thư Trung ương Đảng (khoá VI) và Thường vụ Hội đồng Bộ trưởng đã ra Thông báo số 46/TB-TW về việc sắp xếp lại tổ chức bộ máy cơ quan Đảng, Nhà nước, đoàn thể theo hướng gọn nhẹ. Thực hiện Thông báo trên, ngày 11/5/1988, Hội đồng Bộ trưởng ký Quyết định 81/HĐBT quy định lại chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của ngành Thống kê các cấp. Theo Quyết định này, bộ máy ngành Thống kê địa phương chuyển giao từ Tổng cục Thống kê quản lý sang ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quản lý. Ở cấp huyện, Phòng Thống kê sáp nhập vào Phòng Kế hoạch, hoặc Phòng Tài chính cấp huyện. Như vậy là mô hình tổ chức Thống kê cấp huyện không thống nhất. Số cán bộ thống kê cấp huyện bị chuyển và bị giảm đến mức không còn khả năng thực hiện kế hoạch thu thập thông tin thống kê cho ngành, nguyên nhân gây nên hậu quả này là do nhận thức không đúng đắn của lãnh đạo, nhiều huyện, thị đã tự ý chuyển nhiều cán bộ của

Phòng Thống kê, kể cả những cán bộ thống kê lâu năm, được đào tạo cơ bản về nghiệp vụ chuyên môn thống kê sang các đơn vị khác.

Giai đoạn này việc thực hiện nhiệm vụ thu thập, tổng hợp thông tin thống kê của cơ quan Thống kê cấp huyện không đáp ứng được yêu cầu của ngành và cũng không đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của lãnh đạo các cơ quan ban ngành của huyện. Công tác nghiệp vụ chuyên môn thống kê thực hiện có tính chất chấp vá, chạy theo yêu cầu lãnh đạo địa phương. Không tích lũy cập nhật số liệu có hệ thống, làm ảnh hưởng rất lớn đến công tác phân tích tình hình kinh tế xã hội tổng hợp trên địa bàn cấp huyện. Đây là một bước thụt lùi của công tác thống kê cấp huyện mà nguyên nhân do thay đổi về tổ chức bộ máy thống kê và sự biến động, giảm sút đội ngũ cán bộ thống kê cấp huyện.

#### **4.2. Giai đoạn đổi mới toàn diện và hội nhập kinh tế quốc tế từ năm 1993 đến nay**

Thực hiện Nghị định 23/CP ngày 23/3/1994 của Chính phủ về chức năng nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Tổng cục Thống kê, theo đó ngành Thống kê trở lại quản lý theo ngành dọc. Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Tổng cục, các Phòng Thống kê cấp huyện trên phạm vi cả nước đã khẩn trương kiện toàn tổ chức, biên chế của phòng. Đến cuối năm 1994 về cơ bản hệ thống tổ chức cán bộ Phòng Thống kê cấp huyện đã đi dần vào nề nếp, hoạt động công tác thống kê cấp huyện đã được ổn định theo sự quản lý tập trung của ngành dọc. Ngày 3/9/2003, Chính phủ tiếp tục ban hành Nghị định số 101/2003/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của ngành. Trong đó ở cấp

huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, có Phòng Thống kê trực thuộc Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đến ngày 4 tháng 1 năm 2007, Chính phủ đã ra nghị định số 01/NĐ-CP về việc chuyển Tổng cục Thống kê vào Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Theo nội dung của Nghị định này, ngày 4 tháng 6 năm 2007 Chính phủ đã ban hành Nghị định số 93/2007/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, thì tại mục 3 điều 3 quy định hệ thống tổ chức của Tổng cục Thống kê của Nghị định này, có quy định ở huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có Phòng Thống kê trực thuộc Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Điều này càng khẳng định tổ chức hệ thống Thống kê cấp huyện là rất quan trọng, không thể thiếu trong hệ thống Thống kê ngành dọc. Thực hiện Quyết định số 141/2002/QĐ-TTg ngày 21/10/2002 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, hoàn thiện ngành Thống kê theo định hướng phát triển công tác thống kê đến năm 2010, tổ chức cán bộ thống kê cấp huyện cũng bắt đầu được rà soát, nắm lại tổng số Phòng Thống kê cấp huyện trên phạm vi cả nước, trong đó có phân tổ để nắm số Phòng Thống kê mới được thành lập, số Phòng Thống kê trọng điểm, số lượng cán bộ thống kê cấp huyện có trình độ đại học, trung cấp, sơ cấp; số cán bộ được đào tạo nghiệp vụ chuyên môn thống kê, số cán bộ được đào tạo chuyên môn từ các ngành nghề khác; cân đối số lượng cán bộ thống kê cấp huyện với khối lượng công việc được giao hàng năm, có kết hợp xem xét với điều kiện và kết quả thực hiện công nghệ thông tin thống kê của thống kê cấp huyện để xác định số biên chế cán bộ thống kê cấp huyện cần phải có, nhất là đối với

các Phòng Thống kê thuộc diện trọng điểm, mới thành lập, các Phòng Thống kê có khó khăn, để có kế hoạch lên danh sách bổ sung biên chế cán bộ thống kê cấp huyện hàng năm. Để thực hiện định hướng phát triển công tác thống kê cấp huyện đến năm 2010, trong số cán bộ thống kê cấp huyện còn được phân tổ theo trình độ nghiệp vụ chuyên môn thống kê, trình độ tin học, v.v... để có kế hoạch, bồi dưỡng, đào tạo trong những năm tới, nhằm đáp ứng nhu cầu đòi hỏi của ngành, của địa phương đối với thống kê cấp huyện. Trong những năm gần đây, nhất là từ năm 2005 trở đi, công tác tổ chức, cán bộ thuộc các Phòng Thống kê cấp huyện được theo dõi chặt chẽ thường xuyên, có hệ thống. Những số liệu hàng năm về tổ chức cán bộ thống kê cấp huyện đã phản ánh khá đầy đủ thực trạng về tổ chức, cán bộ thống kê cấp huyện.

Đến năm 2006 và 2007 tình hình tổ chức cán bộ thống kê cấp huyện có tăng lên về số lượng, nhất là bổ sung cho các Phòng Thống kê trọng điểm, các Phòng Thống kê mới thành lập. Đây là một sự cố gắng nỗ lực của lãnh đạo ngành trong việc quan tâm, củng cố giúp đỡ các cơ quan thống kê cấp huyện.

Số Phòng Thống kê cấp huyện tăng từ 670 phòng năm 2005 lên 673 phòng năm 2006, 2007; Số Phòng Thống kê trọng điểm cấp huyện tăng từ 166 phòng năm 2005 lên 407 phòng của năm 2006 - 2007. Số biên chế cán bộ cho Phòng Thống kê cấp huyện, năm 2005 có 2741 người, đến năm 2006 là 2915 người, bằng 106,0% của năm 2005 và kế hoạch năm 2007 là 3352 người, bằng 115,0% của năm 2006 và bằng 122,0% của năm 2005. Bình quân một Phòng Thống kê cấp huyện năm 2005 là 4,1 người, năm

2006 là 4,3 người. Trong khi khối Văn phòng Cục Thống kê trong 2 năm 2005 và 2006, mỗi năm cũng chỉ có 1948 người (năm 2006 số cán bộ Văn phòng Cục không tăng so với 2005), năm 2007 dự kiến bổ sung thêm là 219 người.

Xét về chất lượng chuyên môn nghiệp vụ thống kê cấp huyện, những năm gần đây, nhờ có kế hoạch bồi dưỡng, đào tạo của Tổng cục Thống kê về nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn thống kê, trình độ tin học cho cán bộ thống kê cấp huyện, qua thực tế triển khai thực hiện các lớp tập huấn về nghiệp vụ điều tra như: cuộc điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản, Tổng điều tra các cơ sở kinh tế, hành chính sự nghiệp, các cuộc điều tra phục vụ các dự án do các tổ chức quốc tế tài trợ, mà trình độ chuyên môn nghiệp vụ thống kê và trình độ tin học của các cán bộ thống kê cấp huyện không ngừng được nâng lên. Tuy nhiên qua khảo sát thực tế tại một số địa phương như thành phố Hà Nội, Hà Tây, Đồng Nai, thì tình hình tổ chức cán bộ thống kê cấp huyện bên cạnh những mặt tích cực, những công việc đã làm được thì còn nhiều vấn đề bất cập cần phải được nghiên cứu giải quyết trong những năm tới.

Trong quá trình đổi mới công tác tổ chức cán bộ thống kê cấp huyện, nhằm hạn chế, khắc phục những yếu kém về năng lực, về trình độ, về nghiệp vụ chuyên môn thống kê, ngành Thống kê Trung ương và Thống kê cấp tỉnh, thành phố phải thường xuyên liên tục tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thống kê cho cán bộ thống kê cấp huyện, nhất là số cán bộ tuyển dụng từ các ngành khác, số cán bộ có trình độ trung học, để họ có điều kiện thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn thống kê được giao. Trong quá

trình kiện toàn củng cố bộ máy tổ chức cán bộ thống kê cấp huyện, cần phải chống tư tưởng bố trí cán bộ có trình độ yếu kém thì cho chuyển xuống làm thống kê cấp huyện và mỗi khi để kiện toàn lãnh đạo Phòng Thống kê cấp huyện là điều cán bộ thống kê cấp tỉnh xuống, đề bạt làm Trưởng, Phó phòng thống kê cấp huyện. Làm như vậy có nhiều điều bất cập: thứ nhất bản thân cán bộ thống kê cấp tỉnh, thành phố được điều về làm Trưởng, Phó phòng thống kê cấp huyện thường thì có nhiều băn khoăn vướng mắc, tâm tư, không thoải mái, thậm chí không muốn nhận công tác tại Phòng Thống kê cấp huyện, ít nhiều ảnh hưởng đến công việc chuyên môn của phòng. Hai là mỗi khi điều về, đề bạt làm Trưởng, Phó phòng thống kê cấp huyện, tổ chức cơ quan thống kê cấp tỉnh phải xuống thương lượng với các cơ quan chức năng địa phương và làm công tác tư tưởng cho anh chị em trong Phòng Thống kê cấp huyện. Thứ ba là, thực tế về nhận công tác thống kê tại địa bàn cấp huyện phải mất một thời gian tìm hiểu công việc, tìm hiểu mối quan hệ với các cơ quan đơn vị trong địa bàn, mới tiến hành công tác tốt được. Hiện nay quản lý công tác chuyên môn thống kê là cơ quan thống kê cấp tỉnh, nhưng sinh hoạt các tổ chức Đảng, đoàn thể, Công đoàn Đoàn thanh niên, phụ nữ v.v... thì lại theo địa bàn. Nên nếu không phải là cán bộ thống kê của Phòng Thống kê cấp huyện đề bạt lên, thì việc theo dõi cán bộ, nhận định, đánh giá cán bộ của cán bộ thống kê cấp phòng gặp nhiều khó khăn, không khách quan, không toàn diện. Tốt nhất nên mạnh dạn đề bạt Trưởng, Phó phòng thống kê cấp huyện từ cơ sở, sẽ tránh được những khó khăn vướng mắc nêu trên.

## **5. Nhận xét chung về thực trạng tổ chức, cán bộ của thống kê cấp huyện qua các thời kỳ, chủ yếu trong thời kỳ đổi mới**

5.1. Bộ máy tổ chức cán bộ thống kê cấp huyện là một bộ phận rất quan trọng, không thể thiếu của bộ máy tổ chức cán bộ thống kê địa phương cũng như bộ máy tổ chức, cán bộ của toàn ngành.

5.2. Song song với sự phát triển về tổ chức, cán bộ của toàn ngành Thống kê, thì bộ máy tổ chức cán bộ thống kê cấp huyện ngày càng hoàn thiện và phát triển về mọi mặt, cả về số lượng và chất lượng: trình độ chuyên môn nghiệp vụ thống kê, trình độ tin học, nhận thức tư tưởng chính trị, hiểu biết về chế độ chính sách kinh tế xã hội, nhất là các chế độ chính sách có liên quan đến nghiệp vụ chuyên môn thống kê ngày càng được nâng cao.

5.3. Nhìn chung sự hình thành tổ chức bộ máy cán bộ thống kê cấp huyện qua các thời kỳ đều là nhân tố quan trọng quyết định thành công của công tác thống kê cấp huyện. Đối với thời kỳ nào công tác tổ chức cán bộ thống kê cấp huyện được quan tâm đúng mức thì công tác thống kê cấp huyện luôn hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao. Thu thập, tổng hợp báo cáo được nhiều thông tin về kinh tế xã hội trên địa bàn cấp huyện để báo cáo cho cơ quan Thống kê cấp tỉnh và phục vụ yêu cầu của lãnh đạo các ban ngành của cấp huyện.

5.4. Trong thời kỳ đổi mới, hội nhập bộ máy tổ chức cán bộ thống kê cấp huyện cũng đã có nhiều đổi mới cho phù hợp với yêu cầu quản lý mới của ngành, của địa phương. Bộ máy tổ chức cán bộ thống kê cấp huyện luôn luôn chú ý đến công tác đào tạo bồi dưỡng **(tiếp theo trang 31)**

## **TỔ CHỨC, CÁN BỘ THỐNG KÊ CẤP HUYỆN QUA CÁC THỜI KỲ (tiếp theo trang 16)**

nghiệp vụ chuyên môn, nhất là những kiến thức về nhận thức kinh tế xã hội tổng hợp, kiến thức về công nghệ thông tin, v.v... Nhờ vậy mà cán bộ thống kê cấp huyện hoạt động ngày càng có hiệu quả, có năng suất, khối lượng công việc thực hiện ngày càng nhiều. Trong khi số lượng cán bộ thống kê cấp huyện hiện nay ít hơn nhiều so với thời kỳ trước đổi mới, bình quân mỗi Phòng Thống kê cấp huyện chỉ có hơn 5 người/1 phòng, thời kỳ trước đổi mới bình quân mỗi Phòng Thống kê cấp huyện là từ 6-7 người/phòng, có giai đoạn lên đến trên dưới 8 người 1 phòng.

5.5. Bộ máy tổ chức cán bộ thống kê cấp huyện thời kỳ đổi mới hội nhập, mặc dù đã đạt được nhiều thành tích so với trước đây. Nhưng so với yêu cầu nhiệm vụ của ngành thì vẫn còn nhiều bất cập cần phải được khắc phục, hoàn thiện trong thời gian tới. Đó là trình độ nghiệp vụ chuyên môn, trình độ tin học chưa đồng đều. Cán bộ

thống kê cấp huyện hiện nay những người được đào tạo chuyên môn từ các ngành khác cũng còn chiếm một tỉ lệ khá lớn trong tổng số cán bộ thống kê cấp huyện, trong khi đó số được đào tạo chuyên ngành Thống kê còn chiếm tỉ lệ thấp. Có nhiều Phòng Thống kê cấp huyện, không có một cán bộ nào được đào tạo từ chuyên ngành Thống kê như Phòng Thống kê quận Hoàng Mai, Phòng Thống kê huyện Sóc Sơn, Phòng Thống kê huyện Gia Lâm của thành phố Hà Nội. Những Phòng Thống kê chỉ có 1 người được đào tạo chuyên ngành Thống kê như: Phòng Thống kê quận Ba Đình, quận Hai Bà Trưng, quận Thanh Xuân, huyện Đông Anh của thành phố Hà Nội.

5.6. Chưa có mô hình thống nhất trên phạm vi toàn ngành về việc phân công, xác định chức năng nhiệm vụ, mối quan hệ công tác giữa Trưởng phòng, Phó phòng và các nhân viên trong Phòng Thống kê cấp huyện ■